

Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 12 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Văn Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Thạch Thế Hiền**

2. Bà **Nguyễn Thị Mến**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Hoàng Minh** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 343/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thanh X**, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: ấp M, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là: Luật sư **Nguyễn Minh T** – Công ty luật TNHH MTV Trung An thuộc Đoàn Luật thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh **Trần Quốc H**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: ấp M, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa ngày 12 tháng 3 năm 2021 các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Căn cứ vào Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thanh X và anh Trần Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Gia B, sinh ngày 26/02/2016 và Trần Gia H, sinh ngày 23/6/2017 cho chị Trần Thị Thanh X trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Quốc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/02 con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con được tính kể từ ngày 12/3/2021. Anh Trần Quốc H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Chị X và anh H không tranh chấp nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Thanh X có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí xin ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị X đã nộp theo biên lai thu số 0016443 ngày 15/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn thu, nên chị X không phải nộp tiếp.

Buộc anh Trần Quốc H có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
 - VKSND huyện Trà Ôn;
 - CCTHADS huyện Trà Ôn;
 - UBND xã Th
- (GCNKH số 29 ngày 24/4/2014);
- Các đương sự;
 - Lưu: Hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Ngô Văn Phương

